

Sài Gòn Đầu Đường Cuối Ngõ

Phí Ngọc Hùng

Năm thì mười họa ghé cà phê Starbucks, bỗng dưng không đâu lữ bạn cũ ở quán cô Hồng, quán Thăng Bờm, quán chị Chi lại lữ lượt rủ nhau kéo về... ngồi đồng với tao. Những quán cà phê năm nào nằm ẩn khuất đầu đó đằng góc phố hay con ngõ nhỏ, thế là được thể tao để hồn vía lang thang bay bổng với mây trời. Rằng bằng vào cái tuổi lá xanh, lá vàng, có sự gì tao không thần thơ trở về ngày này tháng ấy qua những quán xá bên đường. Thơ thần cùng cái tuổi mới lớn lãng đãng của một thời xưa cũ qua những khúc hát ban đầu, những cái tên của từng bản nhạc hay tên của những nhân vật thời thượng mang mang một thời hoang vắng. Những quán không số, ngõ không tên, ấy là những mảng dĩ vãng đầy áp trong tâm khảm cả đây, thưa mày. Rồi, một ngày nào đó...

Tao sẽ trở về tìm lại con phố cũ có quán cà phê ở một ngã ba, ngã tư mà những cái cột đèn chẳng thể thiếu vắng của bất cứ ai trong mảnh đời luân lạc, với Sài Gòn hoài niệm, Sài Gòn dĩ vãng, Sài Gòn ký ức đâu đây. Rồi, sẽ có một ngày...



Ngày trời tháng Bụt, ngay lúc này đây tao đang có mặt gần phố Cầu Gỗ, tự nhủ thăm mác mớ gì lần mò đến những quán cà phê của Hà Nội trước 54 như quán ông Nhân, ông Giảng, dường như nay cả hai đã có mặt trên chuyến tàu miền viễn. Bỗng thêm một ly cà phê đá đậm đặc, thêm một ngày mưa bụi bay bay đan vào nhau như màng nhện, mặt đường ướt và trơn, để đây đưa tao có ý đồ đi lòng cà phê... xe, cà phê ... gánh. Và đây mới là chuyện tao muốn kể lể: Nghe hơi nồi chõ tại một con ngõ nhỏ có tới cả chục quán cà phê vỉa hè, vậy là tao vác xác tới và ở ra vì ấy là ngõ... Hàng Hành. Quái quý gì đâu chẳng biết nữa, hết cầu gỗ đến hành tỏi. Thế nhưng Hà Nội phố, ngựa xe tấp nập buổi tan tầm và một buổi sáng ướt lướt thướt trong mưa lâm râm lạnh và tao đã lừng lững có mặt như Từ Thức về trần. Nghe hãi không mày.

Sáng tinh mơ ngày thứ ba có mặt ở Hà Nội, dậy thật sớm, tao lò dò mò đi thăm phố phường, tao không bắt gặp cà phê xe mà... mà đập vào mắt tao là dãy tường dài, người ta chẳng tắm vải bạt, bày ba cái bàn dăm cái ghế thấp, mà bàn đây là mấy cái thùng gỗ và gọi ấy là quán cà phê. Tao phờn phơ bước qua, bụng bảo dạ sẽ kêu một cái nồi ngồi trên cái cốc cho nó oách. Tao chắc mắt sẽ bắt được một tách cà phê qua điệu nhạc tao đã từng nghe rách tai: Bóng tối đen như cà phê... Bóng tối trắng như cà phê thì được gã chủ quán lò dò đến hỏi cộc lốc: "*Uống gì?*".

Chưa kịp há mồm thưa gửi cho ra dáng người Hà Nội thanh lịch. Gã nhảm nhảm: "*Ở đây chỉ có cà phê.*" rồi quay đi, lưng thưng mở cái... fri-di-đe chạy đầy đường. Lấy ra một cái chai đen xì như thuốc bắc. Rót tồ tồ vào cái cốc vàng khè. Bỏ vào cái "máy hấp", máy chạy nghe kêu... u u như ve sầu mùa hạ. Và đúng ba mươi giây sau, tao có một cốc... cà phê truyền thống. Sau khi bị bắt cốc bỏ đĩa... ly cà phê đen... đen như bóng tối xong. Nhân nhi cốc cà phê... màu nâu đất, nhạt như nước ốc ao bèo, lúc ấy tao mới ngộ ra một điều: Năm 54, các ông bác, ông chú mình gồng gánh cà phê phin theo tàu há mồm vào Nam. Bây giờ mấy ông dếp râu nón tai bèo với xe đạp đèo cà phê "bí tất" ra Thăng Long nghìn năm văn vật cho nhân sĩ Bắc Hà. Thêm một nghịch lý nữa là dân Sài Gòn lơ đãng nhìn ra đường... nhìn đời bằng nửa con mắt thì người Hà Nội... trần trở quay mặt vào tường loang lổ để đăm đăm nhòm cái dòng sinh mệnh nổi trôi.

Cùng Thăng Long hoài cổ, thêm một tầng văn chương chữ nghĩa với "một không gian văn hóa dân dã vô cùng thú vị" của "văn hóa quán cóc"... Và sĩ phu Bắc Hà gọi là quán... "liêu xiêu". Hai chữ này "đắt" không mày. Trở lại với cái quán không nhà bên đường, rằng cứ ngồi chồm hổm như cậu ông trời nên được gọi là quán cóc chẳng?

Nhưng ấy là chuyện sau với cà phê Năm Dương, thưa mày!



Bỏ cà phê... đen như mồm chó ở cái quán liêu xiêu ấy, vào Sài Gòn và lúc này tao đang ngồi đây. Tại đây một thời mang cái tên là hồ Con Rùa, nằm chình ình trên con đường Duy Tân cây dài bóng mát và ở đây nay có quán cà phê 47. Quán nằm trong con hẻm rộng có căn nhà của người Trịnh Công Sơn, thế nên người Hà Nội thấy sang bắt quàng làm họ và gọi là: hẻm Trịnh. Chưa hết, sau cái ngày một vũng tang thương nước lộn trời với một cái chấm hết, gần Bến Tắm Ngựa, Tân Định có quán Hoa Vàng của Phạm Thiên Thư. Ông vứt bỏ áo nâu sòng, với điều thuốc đang dở cháy đỏ giữa hai ngón tay, như chưa tàn cuộc phù vân, ông ngồi lặng lẽ ngắm những viên đá đang tan chảy trong ly cà phê. Mỗi giọt nước đọng vệt những ẩn mật vô ngôn, đá trầm mặc từ từ tan loãng để tìm về bản thể long lanh của mình, chẳng biết đá tồn tại không tồn tại. Chỉ còn lại một làn hơi băng lạnh giữa quá khứ và hiện tại. Nhưng nói thẳng mực tàu đau lòng gỗ thì chạy trời không khỏi nắng: Ấy lại là quán cà phê... bí tất, thừa mày.

Như bị bóng đè, tao thả hồn về Sài Gòn 54 ri cư và lớn lên với những con ngõ xôn xao, nằm trong thành phố lớn cùng vài quán cà phê đầu đời... Nhà tao ở ngay đường Nguyễn Tri Phương, để chẳng bao giờ quên thằng Bắc kỳ ăn cá rô cây... có tâm hồn ăn uống: Aên thì tao xớ rớ ba thứ tầm ruộc, xòai tượng. Uống thì chọn rốn mút cục đá nhận bạc hà, đến trơ cái lạnh, nhạt trên đầu lưỡi. Vậy mà ló ngó đi vớt nòng nọc ở cái rãnh thoát nước trước cư xá Minh Mạng. Tao thấy tại cái quán chệt xập sệ của một lão Tàu già, lão cầm cái vợt, giống như miếng vải buộc vào đầu dũa để bắt lăng quăng của tụi tao, giống "cái vó" đánh dậm, vớt tôm bắt ốc của người Bắc mình. Thế rồi lão đổ nước sôi vào, nước chảy tong tong thấy sương con mắt, những giọt nước màu đen bốc khói thơm lừng. Và tao ngó ra chẳng hiểu là cái chết tiệt gì. Khỉ thế đấy.

Mãi cho đến năm trung học, mày mò ra cái quán Năm Dưỡng khu Bàn Cờ, lúc ấy tao mới chứng ngộ ra "cái vó" được gọi với cái tên rất Tây là "cà phê bí tất", đĩa cà phê đen nồng tề gọi là "xây chùng", thêm tí sữa kêu là "pạc xấy". Thế đó. Thế nhưng chẳng có hơi hướng cà phê quái gì. Đứng ra lão bỏ trái điệp rang hay gạo bắp vào cái túi vải dài giống như chiếc vớ, chế nước sôi vào cho ngấm, gạn lọc đổ vào chai la-de Con Cọp vàng khè. Nốc vào tao còn nhớ mãi cái mùi ngai ngái như mùi bọ xít, hăng hăng khét đặng. Vừa uống vừa lấy cái của nợ... mà Nam kêu là muống, Bắc gọi là cái cù dĩa, để vớt những cặn bã đen như vỏ cây bị đốt, nên chả thống khoái gì sắt cả.

Nhân chuyện thổ âm với thổ ngữ, người Bắc với người Nam, hoài cố nhân qua cà phê, tao trộm nghĩ rằng chẳng thể vắng bóng người Bình Nguyên Lộc. Trong "Hòn Ma Cũ", chẳng màu mè ba lá hẹ gì sắt cả, ông kêu đại cái giống này là cà phê... "các chú" thế mới cha đời, chữ nghĩa miệt vườn như vậy là... nhứt. Và mày hãy ráng nghe ông kể chuyện uống "cà phê đĩa" bên lề đường cho mà nghe, cho đã: "Hai chân len lén rút ra khỏi đôi dép da, đạp lên cái ghé con bồ trống bên cạnh, hay gác lên bờ tường thấp. Ngả người trên lưng ghé, ngược nhìn lên trời. Bầu trời vắng vẻ cao vợi vợi, chuyện cũ dâng lên trong ký ức, lan man... Cà phê tất nhiên chỉ là cái có. Không có cà phê ta vẫn có thể... len lén tự rút mình ra khỏi cuộc sống, ra khỏi đôi dép... Ngày nào cũng thế, khách ngồi đó như... vị tiên bắt tử. Khách hết lớp này lớp kia ra vào, y như các thế hệ nối tiếp nhau mọc trên dương thế, ngồi ngoài càn khôn mà nhìn vào kiếp sống phù du này." Nghe "phê" không mày. Chả là dạo đó tao như Bình Nguyên Lộc, ngồi chờ vợ giữa phố thị, giữa trời đất mang mang ai người tri kỷ. Và chỉ khác một điều là, còn bé tí, vậy mà những điều thuốc đầu đời được đốt lên, thông cảm đi, tập làm người lớn mà mày...

Ít lâu sau như để mèn phiêu lưu ký, với cái xe đạp Sterling khuôn từ Hà Nội nghìn năm mây bay vào. Tao thả rong theo đường Nguyễn Thiện Thuật và tấp vào một con ngõ nhỏ với quán cà phê Phong của một cụ phán Bắc kỳ ri cư về hưu. Đứng ra là tên Foóng, là kỳ nhân dị tượng, thế nên cụ cũng khác người. Khách tới nhằm lúc cụ đang bình cờ, gài thế thì khách mặc khách. Cụ cứ nhàn nhã tiến quân xe, lùi quân pháo cho đến lúc tàn cuộc binh đao, cụ mới thủng thẳng làm cho một tách. Gặp lúc cờ đang dở cuộc không còn nước, cụ ngồi đó mà nhổng tai nghe cái máy phát thanh gỗ hiệu Phillips qua giọng hát của Ngọc Cẩm, Nguyễn Hữu Thiết lê thê... với Đêm Tàn Bến Ngự. Như trên tao đã vung vãi, âm thanh là một phần của một quãng đời, bám cứng không rời, để thành hoài niệm, từ cái quán trong ngõ hẹp này về sau. Những tên bản nhạc đánh dấu cái mốc của thời gian với Chuyển Đò Vĩ Tuyến của Lam Phương. Hướng về Hà Nội của Hoàng Dương. Mưa Sài Gòn Mưa Hà Nội, thơ Hoàng Anh Tuấn, Phạm Đình Chương phổ nhạc. Nhạc vàng, nhạc xanh như lá đổ muống

chiều, cứ ối ra cả đống trong quán cà phê của Sài Gòn đầu đường cuối ngõ. Tao sẽ hầu chuyện mày ở khúc sau.

Vì vậy có thể nói quán đầu tiên trong ngõ của Sài Gòn là quán Phong. Để rồi Sài Gòn ngày ấy là vùng đất mới đang cần khai phá, vẫn với con ngựa sắt tao buồn tình ghé Phan Đình Phùng, tao... tìm ra quán Gió Bắc. Mỗi gần đây, nghe ông cậu vợ kể chuyện một thuở hồng kim Sài Gòn 54 với quán này có cái máy đĩa lên dây thieu quay tay hiệu Béka từ năm 1938 với cái kim nhọn hoắt, biểu tượng là con chó Fox ngồi bên cái loa, cái đĩa 45 tua với bản *J'ai deux la mours*. Ông chủ ngoài bộ râu con kiến Clark Gable, ông còn có cô con gái rệu và... hai cây si trồng trong chậu ngay trước quán. Và cái hình tượng nhẩy nhót trong đầu tao chẳng phải là quán Gió Bắc, Gió Nam mà là chiếc xe Renault con cóc hai màu xanh vàng của miền Nam mưa nắng hai mùa.



Ông cậu vợ "nhắc nhớ" đến phố Tàu Bay, rằng sáng sáng ông tạt vào làm một bát tái trần nước béo và ngó qua cũng một con ngõ nhỏ sâu thẳm, bên cạnh có một hàng bánh cuốn, trên bàn bày mấy đĩa bán rán như... đọi ruồi. Và có một hàng cà phê. Sau này qua điển tích, điển cố, anh mới hay là quán cà phê Lão Tử. Quán có cái tên này vì người chủ quán nhân hậu, chẳng bao giờ nhắc khách những nợ nần tư vương. Khách bển lến đến, ông không nói một tiếng, bình thản mang cái phin ra đặt trước mặt. Và khách đứng lên, có thiếu một phùa chẳng nữa, ông cũng lặng lẽ như gió thổi mây bay. Người chủ quán như thế, chẳng là Lão Tử thì còn là ai và khách đây cũng không ngoài Thế Uyên, Lê Quỳnh... Từ quán ngó qua bên kia đường Lý Thái Tổ là một cái nhà hòm với những chiếc quan tài bé con con trước cửa bệnh viện Nhi Đông. Lại không thể không nhắc đến nhà hòm Tobia với quán cà phê Thu Hương sau này, thưa mày.

Từ phố Tàu Bay hướng về khu trường đua Phú Thọ trước kia với 10 ngàn cái lều ri cư. Bắt gặp con lộ nhỏ Đào Duy Từ ở sân vận động Cộng Hoà có quán Đa La. Quán của chị em cô sinh viên Chính Trị Kinh Doanh mang cái hơi hướng núi rừng Đà Lạt với giò lan, giỏ gửi sơn nữ. Tạo cho quán một dáng hoang dã với mây ngàn, cùng những thớt bàn được cưa từ những cây cổ thụ u nần, mang về rừng núi cổ sơ lạnh lẽo. Được mấy mùa trăng lá rừng cũng rơi rụng là có quán khác. Quán này căng cái bạt nhà binh màu cứt ngựa, mặt vải vẽ sơn trắng tên Lam rất ư thư pháp của anh chị em Quốc Gia Hành Chánh. Rầm rộ khai trương âm thầm đóng cửa. Cửa người phúc ta, một nhóm Luật, Vạn Hạnh, Kiến Trúc chở củi về rừng dàn máy Akai của quán Lam. Cũng cưa sề mấy thân cây làm bàn ghế dựng nên quán Thăng Bờm ở ngã ba Đề Thám, Phạm Ngũ Lão. Bên kia khung trời với dăm cây số đường chim bay là quán Văn, nơi Khánh Ly đi chân đất hát nhạc họ Trịnh trên nền Khám Lớn cũ, bên này quán Thăng Bờm sập sinh với ngâm sĩ Thanh Hùng của ban Anh Đoàn và cặp Lê Uyên Phương từ Đà Lạt về.

Qua bài viết có cái tựa đề: "Quán Lão Tử: Một Thời", người viết Nguyễn Đạt muốn nhắc lại một quãng thời gian của khu lều học sinh ri cư Phú Thọ. Tiếp nối cùng Nguyễn Tiến Lập, Lưu Trọng Đạt, Nguyễn Nam Lộc, Hà Thời Triển... và ai nữa đã sẵn tay dựng lên quán như quán Lam, Thăng Bờm, Hàm Gió, Thượng Uyên... một thời của đám học trò di cư vào Nam nằm vào cái tuổi 11, 12. Ấy là chưa tính số giữa hai thập niên 60 và

70, Sài Gòn có nhiều quán cà phê mới, quán nào cũng chọn một cái tên qua những bản nhạc thời thượng như Hạ Trắng, Hương Xưa, Hoài Cảm...

Ấy đấy, Sài Gòn nhiều sự nếu như có mấy tiệm thịt chó trấn ngay cửa chùa, nhà thờ... Mấy quán cà phê cũng bương chải là không gần tiệm phở thì cũng ngang ngang nhà hòm. Giống như ở phố Lò Sũ có quán cà phê... Âm Phủ. Bởi nỗi buồn chạm mặt với phố Lò Sũ là tên mới của phố... Hàng Hòm cũ thập niên 20. Mà sũ tiếng Nôm là quan tài, là áo quan, nghe mất vui, mất sướng. Nếu Hà Nội hôm nay có những quán cà phê vườn cho những người yêu nhau trời hôm tối rồi. Thì Sài Gòn thưở ấy, nếu lấy con đường Lê Văn Duyệt làm làn ranh, bên này là những quán cà phê cho những cụ Bắc kỳ rì rư "Ai ra bến nước trông về Bắc - Chỉ thấy mây trôi chẳng thấy làng". Và bên kia là những quán cho những người trẻ tuổi đang vật vã với "Ly khách! Ly khách! Con đường nhỏ - Chí lớn chưa về bàn tay không". Nhưng ấy là chuyện hậu sự, thừa mầy.



Vì rằng mầy cũng đã ứ hơi với cà phê "hàm thụ" Sài Gòn. Mà nói đại chứ, nếu mầy có rối rắm với cổ hương nan khứ hậu nan quy. Mầy hãy leo lên cái xe Goebel máy đuôi cá nõ bành bạch như xích lô máy của tao để tìm về một góc Sài Gòn của những ngày tháng cũ. Ừ thì hãy bắt đầu cuộc hành hương từ trường Chu Văn An mới, dọc theo đường Minh Mạng là gặp Ngã Sáu Chợ Lớn với bến xe đồ lục tỉnh, gần khu này còn có hãng MIC Basto, hãng La-de BGI. Dọc Phan Thanh Giản qua bệnh viện Bình Dân, chợ Vườn Chuối, mầy sẽ chẳng tìm lại được mấy cái Vespas phình bụng. Cái Mobylette vàng ị ạch như ông công chức già. Cái Velo Solex với cái bầu to đùng ở phía trước. Ngay cả những chiến Honda Dame, Lambretta, Suzuky M15 này kia. Hết rồi. Tất cả đã chìm trong quá

vãng cùng một thời đã qua. Tất cả chỉ còn là những cái tên, như những vang vọng như tiếng rao hàng rong của một Hà Nội 36 phố phường. Thế nhưng ai chả có quá khứ còm cõi, dù rằng chỉ có một lần lật phát trong đời. Tao triết lý củ khoai như vậy đấy, nghe được không mầy.

Tới chợ Chí Hòa, cùng những hình tượng trên, con đường nhân gian với nước chảy qua cầu này cũng chẳng còn những chuyến xe thổ mộ cùng con ngựa già lóc cóc về ngã tư Bảy Hiền. Tất cả đã thuộc về năm tháng cùng một thời vắng bóng. Mầy hỏi đường gì ấy hả... Ấy là khúc Trương Minh Giảng qua nhà thờ Ba Chuông, bên phải là mấy hàng chả thịt nướng khói bay nghi ngút thơm lừng. Bên kia đường là hai, ba cái xe thịt chó treo lơ lửng mấy cái đuôi trắng hều như éch lột. Rõ ra một ngày, lạc lối chân ai, tao lạc vào quán cà phê Thăng Long lúc nào cũng chẳng biết nữa. Và chỉ nhớ mãi mãi là quán thấp hơn mặt đường, phải bước xuống mấy bậc thềm, trước có một dàn hoa giấy. Quán có "dàn" phin cà phê bằng đồng chứ không phải bằng nhôm như mấy quán khác vậy thôi. Sau quơ cào trong báo bỗ tao mới hay quán có từ ngoài Bắc, theo chân vợ chồng của một ông bà di cư tên Cẩn dọn vào. Vì vậy nhạc trong quán thường là nhạc tiền chiến như Dư Âm, Nỗi Niềm Người Đi, Buồn Tàn Thu và khách quen của quán là nhà văn Nguyễn Đình Toàn, Mai Thảo, Duyên Anh. Lại bát phở thêm một phũa nữa, từ Phan Thanh Giản rẽ phải, rải rác đâu đây một sạp báo, quầy bán thuốc lá lẻ, quầy bán vé số số. Dường như đều rời rạc nhưng gắn bó trong tâm tư của những người đi xa. Nếu có dịp hồi tưởng lại trong một thành phố lạ và những đường Sài Gòn xô bồ, xẻ ngang chém dọc và quan hoài là vậy đấy mầy. Rồi mầy sẽ xuôi theo dòng đời ngược xuôi với phố Lê Lợi rộng thênh thang. Thóang qua Thanh Bạch ngập ngùi với mùi bò kho, rau húng chấm muối tiêu chanh. Rồi thương hoài nghìn năm xe mía Viễn Đông. Thôi thì của khôn người khó, mầy và tao hãy ngụp lặn với khô bò gan vàng cháy, nằm gọn lỏn trong cái xe thùng mặt kính, đầy ắp những đu đủ xanh bào mỏng, chai dấm trắng, nước tương đỏ. Nếu mầy sậu qua ngọn cỏ cùng cái chậu lổng bống nước, cái khăn vàng ố thì bắt cái bò bía hay chuối phá lấu thơm phức và gan ruột phổi phèo xiên qua cây tăm tre quệt tương đen cùng một chút hương xưa.

Mầy như Từ Thức về trần, thôi thì mầy và tao hãy lách vào hẻm Casino Sài Gòn, ngõ ngách Passage Eden, quán Bà Ba Bùng vớt một bát bún ốc. Cổ nhân hoài cổ quận, cố tìm lại hình bóng con ốc nhồi xa xưa, ở một vùng quê đất Bắc xa lác xa lơ. Vẫn chỉ là con ốc nhồi ẩn nấu dưới mớ ao bèo trên mặt ao đầy vắng vậy mà ngon đáo để. Hay một mâm bún chả thơm nồng, vẫn còn một chút dư vị chợ Đồng Xuân. Hoặc giả như bát miến gà, bát bún thang. Khi đã no nê, vẫn còn hơi hướng đôi ba gọt cà cuống nồng cay dặt đầu lưỡi. Hay hoài cổ hương với quán cơm Bà Cả Đợi, mà Nguyễn Thụy Long thấy mặt đặt tên đó mầy. Quán trong một cái hẻm

sâu hun hút, mâm cơm dọn trên "đi-văng" gỗ bóng màu thời gian cũng chiếu hoa một cõi. Cùng những món rất Bắc Kỳ rau muống như thịt đông dưa chua, canh cua rau đay mồng tơi, cà pháo chấm với mắm tôm. Chẳng dẫu gì mà, tao đang mận mà với những cái tên của quá khứ cùng lá vàng rơi trên giấy, ngoài trời mưa bụi bay... Với chỉ một con đường Catina không thôi cùng những cái tên như Continental, Caravelle, Majestic, Broda, La Pagode, Givral, dẫu rằng chỉ là những cái tên. Để rồi một ngày nào đó, theo tuổi tác của những người viễn xứ, giấy đỏ buồn không thấm, mực đọng trong nghiên sầu và tàn lụi vào dĩ vãng. Nếu có thể được, cùng bên bờ đôi ngã, mà cho tao một chút vẩn vương không tưởng, như lối xưa xe ngựa hồn thu thảo cùng những... hoài đồng vọng. Mà vén môi: "Vây ư". Vây thì mà cứ tà tà húyt gió như người Sài Gòn năm xưa qua tiếng hát Sylvie Vartan với: "J'attendais que ma vie recommence.." là sắp tới đường Tự Do với mini jupe, montagut để tìm kiếm cô Bắc kỳ nhỏ nhỏ... em có nhìn anh giữa đám đông, trong đám đông.



Nếu mỗi hẻm nhỏ, mỗi góc phố, mỗi hàng cây, đều thấp thoáng bóng hình của bạn xưa trường cũ... Hãy khoan đã, mà là thổ công Sài Gòn hay lối đời với ba chữ dấm dớ ở nhà Tây, lấy vợ Nhật, ăn cơm Tàu. Mà muốn chấm bánh croissant vào cái tách cà phê sữa to bằng cái bát ăn cơm. Hoặc giả mà muốn gặp Sartre, Camus da vàng mũi tẹt đeo kính cận vuông đời mỗi to tổ bố, ngậm ống vớ dài ngoằng và luận về thuyết hiện sinh hay dẫn thân cùng thân phận bèo bọt thì cứ tấp vào quán Chùa. Mà sẽ được ngồi trong cái ghế da to đùng, ôm cái bàn nặng chình chịch. Và được nghe kể chuyện tán đào, rầu rĩ ôm gối thất tình hay châu đầu vào nhau tính chuyện lấp bể đời sông, hay sì sầm bàn tính đường trốn lính. Và mà sẽ được hút thuốc lá có "mùi nhang" thả dàn, cuối chầu là quên bằng chuyện ai là đầu tàu... trả tiền cà phê! Nên được gọi là quán... "chùa" chăng? Thôi thì mà cứ hoài cố nhân về những thằng áo liền quần với cái kính ray-ban, thằng thì màu áo hoa rùng đeo khăn quàng cổ, dẫu gì tao cũng muốn thả rong về một thời chinh chiến cùng cái poncho màu cứt ngựa mà mà. Thôi... "zu-lu".

Mà ớ ra với "zu lu"... thì cũng "dzọt" cho phải phép đấy thôi. À mà hỏi tao đi đâu hả, thì quay về vùng đất địa linh nhân kiệt của Sài Gòn đấy mà, nhân tài và quán "cà phê" thời nào cũng có, đông như tổ đũa. Vậy thì hãy ghé quán cà phê Thu Hương, thành thời bước vào một sân gạch rộng, từ trong có thể nhìn ra đường qua những song sắt nhỏ sơn xanh, cũng với một dàn hoa giấy phủ rợp. Mà hãy mộng dưới hoa về một ông chủ quán khó chịu một cách... dễ thương. Hình như với ông, bán cà phê như một nghệ thuật kỳ thú với nghệ thuật vị nhân sinh. Mà muốn làm một cái phin chẳng? Xin cứ ngồi yên đó, việc của mà là đợi, đừng táy máy đưng vào làm hư "tác phẩm" của ông ấy. Cà phê bưng tới, ông ngồi đầu đó như rình thời gian và... rình mà. Ông rình mà như mèo rình chuột. Trong lúc ông nhìn trời, cà phê trong "nồi" lẳng lẽ, từng giọt, từng giọt âm thầm theo nhau rụng xuống đáy... trầm luân. Như tao đã giải lý, cà phê rụng xuống không hấp tấp. Một giọt cà phê tự hư vô không bào giờ vội vã. Giữa khung cảnh của cái thời yêu cuồng sống vội ấy. Giọt cà phê chân chính không bao giờ biết nói dối. Vẫn bình tĩnh, thông thả, đủng đỉnh lác lác, chán chê rồi bấy giờ mới buông mình xuống đáy tách.

Đừng nôn nóng gì cả, mà sẽ có tách cà phê để đời. Ông sẽ xuất hiện đúng lúc cạn phin, sẽ bỏ đường và khuấy đều cho mà. Khi mọi việc đã mờ yên mà đẹp, ông sẽ lịch sự: "Xin mời". Mà táy máy mở cái nắp phin ư, nước chảy ào ào để lỏng le còn gì là Thu Hương nữa! Mà bỏ đường ngọt như ăn chè Hiền Khánh và còn khuấy thìa cốp cốp kiểu đó cà phê sẽ chua lét là mà giết ông ấy rồi! Khách đến với Thu Hương là ai? Nhiều lắm, có thể họ từ bên trường Luật qua, từ Văn Khoa, Dược, Nông Lâm Súc tới. Họ có điểm giống nhau là tha tập cours quần tay. Hoặc kinh thư "Nói Với Tuổi 20" của Nhất Hạnh hay "Hồ Thắm Tư Tưởng" của Phạm Công Thiện với mặt trăng hiệp dâm mặt trời. Hoặc giả một thời buồn nôn phi lý hay buồn ời chào mi qua Jean Paul Satre, Albert Camus, Françoise Sagan. Ấy là Sài Gòn một thời bút nghiên đèn sách đấy mà. Họ kéo nhau ngồi đấy, bập môi kéo thuốc nhả khói như điều cày, không phải Méliá vàng hay Basto đỏ. Mà phải Basto xanh giống thuốc lá Gaulois cho ra dáng Tây, cho có vẻ phong trần cát bụi. Cứ như thế mà trầm ngâm suy tư, rì rào tâm sự và... thiêu đốt cuộc đời, đốt cháy thời gian. Nề không mà.

Vừa ra khỏi quán Thu Hương, miệng mà mấp máy ra cái điều làm một quả... queo trái đi? Ấy không được đâu! Lặng quạng mà dám ngược dòng lịch sử để trở về thời hồng hoang. Như ngày nào mà lại viễn mơ về những cuộc hành hương theo con đường hai Bà, Cầu Kiệu, Võ Di Nguy, Chi Lăng. Là gặp lại một thoáng hương xưa với "một tiếng kêu cha" ở bệnh viện Cộng Hòa và xa hơn một chút nữa với "hai tiếng kêu chú" ở

Ngã Ba Chú Á. Đứng đợi mây, đừng bao giờ trở về tắm lại hai lần cùng một dòng sông để thăm... . chốn cũ người xưa. Người kỳ nữ đâu không thấy, ngoảnh lại chỉ thấy đất xưa rày đã lên đồng, chỗ dựng nhà cửa chỗ trồng ngô khoai. Chuyện vật đổi sao rời là vậy đấy, thưa mây.

Với Sài Gòn không nắng thì mưa, hay tháng sáu trời mưa, trời mưa không dứt. Hoặc giả như gọi nắng cho cơn mê chiều nhiều hoa trắng bay... Với đình thụ bất tri nhân tận khứ, xuân lai hoàn phát cựu thời hoa, để nay tao thấy khúc phố nào cũng có dăm nhà ẩn mình sau giàn bông giấy hồng tươi màu xác pháo hay dây thủy tiên chói đỏ. Có một điều lạ, đất khách quê người, lóang một cái như một giấc mơ hoang, tao quên bằng đi những bụi hoa lạc loài ấy, mà chỉ miên man đến hoa phượng, hoa điệp như con cuộc gọi hồn. Những con đường Sài Gòn qua ký ức của tao là vậy. Từ đầu thập niên 60 cùng cái "sây chừng" với 1 đồng 3 điếu Ruby, để bắt đầu lớn lên cùng tách cà phê đắng chát... sau đó phun khói mịt mù. À mây hỏi tao lâu bầu gì ấy hả... Ừ thì tạo hóa gây chi cuộc hí trường, đến nay thấm thoát mấy tinh sương, rằng đường mưa ướt đất để đi xuống một chút nữa, gập một khúc phố...

Áy là tao muốn mây ghé quán Văn Hoa.

Quán có món... cà phê đá, chẳng phải là đá bào, đá cục. Mỗi viên đá bằng đầu đũa đè lên nhau đầy ứ như bị ấn ứ, dầy dựa như muốn buông thả. Cầm cái ly lắc lắc kêu lanh canh, nhấp một ngụm, lạnh cả người, lạnh cả đầu lưỡi. Nó cứ chui tuốt xuống cổ họng, lại thấy cái lạnh lan man khắp lục phủ ngũ tạng, len lỏi thăm thú từng phân vuông da thịt. Ngoài một chỗ ngồi, tao muốn trở về hai bên vỉa hè đầy cây cao thẳng tắp, để trầm nhớ nghìn thương với quán Văn Hoa cùng gió nồm rồi lại gió hanh, bể dâu thì đành bể dâu. Chẳng là ở đây tao có nụ hôn đầu đời thấm mùi ngô non với người tình nắng Sài Gòn anh đi mà chợt mát, bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông. Rồi tao đưa em vào hạ, vào rạp Văn Hoa với bóng tối đèn mờ. Lần đầu tiên trong đời tao mới biết thế nào là ngứa ngáy, là bàn tay nắm ngón kiêu sa tháo mở với... sào khô, sào ướt đến... khó chịu. Tao đang khời đồng tro tàn, nói đại chứ, ai chẳng muốn làm người lớn thì cũng phải bước qua giữa lối đi hẹp trong bóng tối âm u. Chữ nghĩa buông xả và niệm rằng: Tao chỉ vọng cổ hương qua đường xưa lối cũ cùng một vạt áo dài ngang ngang đầu gối. Trái nắng trở trời với mưa không ướt đất nắng không ẩm đầu, tao thương hoài nghìn năm về một tà áo tiểu thư qua tách cà phê đá và... không hơn đấy thôi.



hèm một cái quán nhỏ nhỏ để gọi nhớ đàng cuối đường Pasteur. Đầu ngã ba này là nhà may Thiết Lập phía đường Nguyễn Đình Chiểu, cuối ngã tư kia là phở Hòa: Áy là quán cà phê Pateur. Quán nhỏ bé với một cái tên, gọi riết thành quen vì rằng quán có ba chị em, cô Hồng, cô Hà và cô út tên Khuê. Quán không có bảng hiệu, mặt tiền trông ử ử cũ kỹ với cửa nẻo màu xanh lá cây. Ngày ấy tao ngất ngư với dòng nhạc mệt mỏi chờ... đại bác đêm đêm vọng về của Trịnh Công Sơn như... cánh vạc bay, để rồi bay lên vút tận trời, từ nay xa cách mãi. Nói rõ ra là với những âm hưởng này, khách đến quán với một chút "cát bụi" như... đàn bò vào thành phố.

Quán hồi đó có những ai nhỉ? Vẫn hồn ma bóng quế của những dị tượng, dị nhân. Những hiện tượng cổ quái của một thuở với tóc tai như tổ quạ, mặt mày nhăn nhó khó coi, quái nữa là những khứa này lại sính nói chuyện... vô vi. Lại có khứa mang vóc dáng khinh đời khinh bạc, đi guốc, mặc áo nâu sòng, ngồi vắt mặt vào tường và lâu bầu một mình như... Bùi Giáng. Áy đấy, khách ngồi quán đêm không xuể kể không xong. Nay lâu lâu lại có dăm thằng bạn cà phê một thuở thì thảo qua điện thoại, chuyện cũng chỉ nhắc lại quán cũ cùng thằng này thằng kia cùng một thời thế sự du du hề một thoáng bạch câu. Quán đã đi vào quá vãng, dầy phố buồn hiu trống vắng, âm đạm của thành phố một thời người xe tấp nập như nêm cối. Một chiều, tao đã đứng ở đây rất lâu, trước mặt quán bây giờ cái đồng rác to bụi sự và u hoài về cô hàng cà phê tên Hồng giờ chẳng biết luân lạc ở nơi nao. Thì dừng một cái, qua một bài viết của Phan Nghị, ông tự sự cô là người tình liễu trai của ông trong cái tuổi thất thập cổ lai hy. Đêm đêm hồn ma của bác phu quét đường, đàn bò, cánh vạc, đại bác, cứ nhè tai ông kêu réo, sau đó ông đành giã từ cõi nhân gian. Chuyện tình cô hàng cà phê là như thế đó. Cà phê nào mà chả đắng, cuộc tình nào mà chả... đen đủi. Thì cũng là chuyện vậy, thưa mây.

Cùng Sài Gòn lang thang trên đường Hồng Thập Tự chạy dài là gặp Đinh Tiên Hoàng. Mày vỗ vai tao... Ừ thì sắp về đến một vùng thổ ngời mà âm hưởng là bánh cuốn Thanh Trì nằm trong con hẻm Trần Khắc Chân. Thứ bánh cuốn mỏng tang, không nhân, chấm nước mắm nhĩ màu cua đồng, cay xè vị ớt bột, kèm miếng đậu rán nóng hổi, dòn tan, thêm miếng chả quế, giò lụa trắng phau, ăn quên chết. Cũng nơi chốn này, còn có quán chả cá Thăng Long, với soong mở sôi đổ lên đĩa chả cá hòa nhập trong lá sung, lá ổi, lá mơ xanh um. Nghe tiếng mỡ xèo xèo đầy "án tượng", vậy mà tao vắt óc nghĩ mãi không quán nó nằm ở cái xó xỉnh nào, thoáng như hiện ra ở Xóm Chùa đường Lý Trần Quán thì phải. Ngựa xe rong ruổi, thôi thì hãy đảo qua đường xưa lối cũ với những Đinh Tiên Hoàng, Hiền Vương, để còn gì nữa ở vùng đất im ắng này.

Ấy là tao muốn ngược về một buổi hoang sơ trở lại với một góc phố Đa Kao bây giờ, mày ngó vào một căn nhà cửa đóng then gài mà trước kia là cà phê Hân. Không nói mày cũng biết tổng là quán loại... cao cấp vì bàn ghế ở đây đều... cao, tạo cho khách một tư thế ngồi nghiêng ngả và bàn nào cũng thủ sẵn những tạp chí Pháp ngữ số phát hành mới nhất cho nó Tây. Thì như tao đã luận ngữ ở trên, người Sài Gòn thờ đó rất Tây. Ấy là chưa kể cái nghĩa địa cũng Tây nốt gần đây. Ở quán Hân này, như mày thấy đấy, bàn này người rì rầm nói chuyện, bàn kia người trầm tư lơ đãng, tạm lắng xuống những lo toan vất vả của đời thường, chẳng ai để ý đến ai.



Ma đưa lối quỷ dẫn đường, tao vô tình vô được một rổ chữ nghĩa của mấy ông nhà văn miền Bắc... bức xúc với Hà Nội có con đường ngắn nhất tên hồ Hoàn Kiếm. Gần đấy có rạp ciné Lửa Hồng ở phố Hàng Trống. Xa hơn một tí nữa là phố Cầu Gỗ có với cà phê Giảng. Nhưng họ đâu biết Sài Gòn, đường Hiền Vương với Cầu Bông có con phố ngắn nhất là Nguyễn Phi Khanh với rạp Đa Kao. Và cũng chẳng thể thiếu vắng một quán cà phê bằng vào cái tên của chủ quán.

Con phố Nguyễn Phi Khanh có từ đầu thế kỷ 19, theo cụ Hồ Biểu Chánh: "Phố là phố đúc được dựng lên chen chúc lẫn nhau không thứ tự, có cả nhà ngói, hàng rào sắt coi sạch sẽ san sát nhau...". Hay nói khác đi nơi đây nào có khác gì khu phố cổ Hà Nội. Là một góc nhỏ ẩn khuất, khu phố cổ thu hẹp, khép kín của Sài Gòn. Mày nghĩ tao có nói quá chẳng? Thì mày hãy thử ngắm mà xem, từ con phố này gặp con phố Nguyễn Văn Thạch cũng chỉ mấy trăm thước, ở đó không có cái tập nập mắc cười của phố thị, nó trầm lắng cô liêu, im ả tách biệt. Nhà nào cũng nhỏ, cất cao hơn mặt đường mấy với bực tam cấp xi măng. Mở cửa ra là có thể nghe người bên trái nói, thấy người bên phải cười và có cảm tưởng như có thể đưa tay ra bắt tay nhau được với người đối diện bên kia. Cả con phố ngắn nhất Sài Gòn trên, chỉ với dăm căn nhà chật chội, mái ngói xám màu rêu, trời sụt nhấp nhô. Mà cũng có một cái lạ, như tao đã thừa thốt. Rằng bỏ đi thì nhớ, về gặp lại thấy bồi hồi vì phố cũ vẫn như vậy chẳng đổi thay. Nhật mộ hương quan hà xứ thị, yên ba giang thượng cổ nhân sâu, sâu qua nỗi nhớ cùng con phố ấy một thời tao đã đi lại lăm lăm qua những ngôi nhà cửa đóng im ỉm như trơ gan cùng tuế nguyệt.

Ở đấy cũng có một quán cà phê mà gần đấy có... cái cột đèn, dường như là cái chỗ người ta dựa lưng đợi nhau. Mà mày đang múa máy chỉ chỗ gì vậy, mày lăm râm hình như căn nhà của cụ thầy bói mù Ba La có vườn hoa giấy. Thăng khí, thì như tao vừa nói: đó quán cà phê Thái Chi năm xưa, năm xưa với một nhớ hai quên đây, thừa mày. Mày còn nhớ chứ, quán là cái phòng khách chỉ đủ chỗ cho ba bốn chiếc bàn, không nhạc, không gì cả trừ bức tranh đen trắng treo trên vách được cắt ra từ một tờ báo ngoại quốc. Tranh chụp một bàn tay giết một em bé vai đeo cặp sách, mắt mở to, miệng máu, phía dưới có hàng chữ: "Đi học hả? Hôm qua đã đi học rồi mà".

Khách đến với quán nhiều lần thành quen, từ quen hóa thân, ngồi dai dẳng như muốn dính vào tường. Mà cũng quái, không biết từ hồi nào, khách hể vào quán cà phê mà ngồi không lâu y như rằng, là tự nhiên cảm thấy... áy náy. Và chị Chi dường như chẳng quan tâm, cái chân lý bất biến của chị là: Khách ngồi không mặc khách. Vì chị còn phải làm công việc... một ngày như mọi ngày của chị. Vậy đấy. Chị pha cà phê nhưng quen tay vẫn là trà xanh. Cả hai chẳng dây mơ rễ má đến nhau. Trà được bốc một nhúm ngang lòng ấm, nước vừa độ sôi, thời gian vừa đủ, nước trà vàng tươi, ngai ngái thơm trong những chiếc ấm gan gà nhỏ nhắn, xinh xinh. Mỗi bộ ấm có kèm theo những chiếc tách cùng màu, to bằng hột mít, vừa đủ cho vài hớp nước nhỏ. Nhấp một ngụm trà, chuyện trên trời dưới đất, thoáng trông nhân cư và thoát tục như ai.

Mỗi người một vẻ, như quán cà phê ông Nhân, ông Giảng. Quán đây có rượu rhum, quán đó có bơ bre-tel. Quán này số nhà 88, cái kia số 100. Chẳng mấy ai nhớ đến số nhà của quán chị Chi, chỉ biết rằng nó nằm ở con phố nhỏ Nguyễn Phi Khanh. Ấy vậy mà cách đây mấy năm, ngày chị đi vào cõi tĩnh mịch, có tới hơn hai trăm khách quen theo linh cữu chị để tiễn đưa. Nghĩ cho cùng mấy ai được như vậy. Tất cả chỉ vì cái tình tri ngộ qua hình bóng lảng đong với cái tên thân quen, gần gũi: quán chị Chi.



Chóe Nguyễn Hải Chí (1943 - 2003)

Ừ thì bằng vào tất cả những gì tao nhắc tới qua tạp bút này chỉ là một thoáng ngày cũ, một chút cảnh xưa, một phần hơi thở và nhịp sống của Sài Gòn trong trí nhớ. Mây vẫn bay, ngày vẫn trôi đi, ai chẳng có một cái quán của riêng mình còn đang bồng bềnh ở đâu đó, nơi quê nhà. Và ngẫm cho cùng nếu có đi hết đất, có đi hết biển, ai cũng chẳng có một hạt sạn trong chiếc giày, mới đầu chỉ bằng hạt cát, theo tuổi tác cứ lớn dần bằng hạt đậu, hạt sỏi rồi thì to bằng quả núi Tu Di. Để rồi... một ngày: "Anh về thăm chỗ đợi xưa - Cây cột đèn ấy hình như nhớ liền - Căn nhà có cội mai vàng - Ngươi ta đã đón mở hàng cà phê". Ừ thì bằng vào cái tuổi vắng gió đìu hiu này... Mấy ai chẳng một lần hoài cổ, hoài cố quận với hoài cố nhân cùng Sài Gòn vắng

những cơn mưa.

Rồi mà cũng sẽ có một ngày...



Phí Ngọc Hùng

Nguồn: Đếm số đoạn trường có đến hơn 20 bài viết về những quán cà phê. Và bài viết này được phỏng theo những tác giả như: Văn Lang, Nguyễn Huy Thiệp, Uyên Giang, Lâm Thiếu Mai, Hoàng Châu, Nguyễn Quốc Trụ, Đào Vũ Anh Hùng, Võ thị Điềm Đạm, Võ Phiến và nhiều nữa, nhiều như những quán cà phê Sài Gòn ngày nào vậy - Nay kính